TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 33/2022/QĐST-DS	*TP. Vĩnh Long, ngày 14 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 151/2022/TLST-DS ngày 13 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Đồng Thị K, sinh năm 1963; nơi cư trú: Số nhà G, đường N, Phường B, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Bà Từ Mỹ L, sinh năm 1961; nơi cư trú: Số nhà G, đường N, Phường B, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện hợp pháp của bà L: Ông Phạm Trung Đ, sinh năm 1957; địa chỉ: Số A, đường N, Phường B, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. Theo văn bản ủy quyền ngày 27/10/2022.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nội dung:

Bà Từ Mỹ L có nghĩa vụ trả cho bà Đồng Thị K số tiền 119.500.000 đồng (Một trăm mười chín triệu năm trăm ngàn đồng), bà K không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí:

Bà Đồng Thị Kiều chịu 1.494.000 đồng (Một triệu bốn trăm chín mươi bốn ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Khấu trừ số tiền 2.987.000 đồng mà bà K đã đóng tạm ứng án phí theo biên lai thu số N_0 0001504 ngày 22/9/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Vĩnh Long, bà K được nhận lại 1.493.000 đồng (Một triệu bốn trăm chín mươi ba ngàn đồng)

Bà Từ Mỹ L chịu 1.494.000 đồng (Một triệu bốn trăm chín mươi bốn ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Căn cứ điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bà Từ Mỹ L, sinh năm 1961 nên được miễn án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND TPVL;
- CCTHADS TPVL;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Diễm